

Số: 2323/BXDND-SNV

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2015

THÔNG BÁO

Điều chỉnh nội dung ôn tập xét tuyển viên chức trong kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã năm 2015

Ngày 24/9/2015 Ban xây dựng nội dung ôn tập đã có công văn số 2190/BXDND-SNV thông báo nội dung ôn tập xét tuyển viên chức trong kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã năm 2015.

Ngày 26/9/2015, tại Hội nghị triển khai công tác tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng quận, huyện, thị xã đề nghị cần cụ thể hóa hơn nữa giới hạn nội dung ôn tập, căn cứ đề nghị của Sở GD&ĐT, Ban xây dựng nội dung ôn tập thông báo điều chỉnh nội dung ôn tập xét tuyển viên chức trong kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã năm 2015 đã thông báo tại Công văn số 2190/BXDND-SNV ngày 24/9/2015 cụ thể như sau:

1. Tuyển dụng giáo viên các môn và giáo viên làm công tác đội khối THCS: 16 biểu (biểu số 01 - hướng dẫn chuyên môn về tuyển dụng giáo viên khối THCS và 15 biểu giới hạn bài soạn giáo án các môn, từ biểu số 02 đến biểu số 16).

2. Tuyển dụng giáo viên các môn và giáo viên làm công tác đội khối tiểu học: 07 biểu (biểu số 17 - hướng dẫn chuyên môn về tuyển dụng giáo viên khối tiểu học và 06 biểu giới hạn bài soạn giáo án các môn, từ biểu số 18 đến biểu số 23).

3. Tuyển dụng giáo viên mầm non: 01 biểu (biểu số 24).

4. Tuyển dụng nhân viên thư viện, thiết bị, văn thư áp dụng tất cả các khối cấp học: 03 biểu (biểu số 25 đến biểu số 27).

Các biểu nội dung ôn tập tại thông báo này thay thế các biểu nội dung ôn tập kèm theo thông báo số 2190/BXDND-SNV ngày 24/9/2015.

Căn cứ nội dung ôn tập trên, đề nghị HĐTD quận, huyện, thị xã thông báo đề thí sinh ôn tập chuẩn bị tham gia xét tuyển theo lịch tuyển dụng ./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở Nội vụ, Sở GD&ĐT; (để báo cáo)
- Các Thành viên Ban xây dựng ND ôn tập;
- HĐTD viên chức quận, huyện, thị xã;
- Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức;
- Website: Sonoivu.hanoi.gov.vn;
- Lưu : VT; ĐTBDDT.



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Nguyễn Đình Hoa



**HƯỚNG DẪN CHUYÊN MÔN
TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN THCS NĂM 2015**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

**Phần I
NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ÔN TẬP PHẦN THỰC HÀNH
TRONG XÉT TUYỂN GIÁO VIÊN THCS**

Nội dung thực hành về năng lực, chuyên môn nghiệp vụ:

Thí sinh đăng ký tuyển dụng giáo viên THCS sẽ phải thực hành thông qua một bài viết:

- Thời gian làm bài : 150 phút
- Nội dung gồm:

Phần 1: (50 điểm)

- Môn KTNN : Nội dung soạn giáo án trong chương trình lớp 7 cấp THCS
- Các môn còn lại: Nội dung soạn giáo án trong chương trình lớp 8 cấp THCS theo khung phân phối chương trình của Bộ GD&ĐT đã ban hành; Môn Thể dục do không có SGK nên Hội đồng đề sẽ có nội dung kiến thức kèm theo đề để thí sinh làm bài còn các môn khác thí sinh chỉ được mang sách giáo khoa vào phòng để làm bài.

Phần 2: (30 điểm)

Hướng dẫn học sinh giải quyết bài kiểm tra kiến thức của môn học hoặc một vấn đề về chuyên môn.

(Nội dung chuyên môn trong chương trình môn học của 20 bài soạn giáo án)

Phần 3: (20 điểm)

Xử lý một số tình huống sư phạm trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy và học.

**Phần II
NỘI DUNG SOẠN GIÁO ÁN
TRONG XÉT TUYỂN GIÁO VIÊN THCS**

Gợi ý thiết kế bài soạn

Tên bài soạn:

Tiết:

I. Mục tiêu tiết học :

- Kiến thức
- Kỹ năng.
- Thái độ

II. Chuẩn bị của thầy, trò:

- Chuẩn bị của thầy
- Chuẩn bị của trò

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy

1. Tổ chức lớp
2. Tiến trình tiết dạy:

Nội dung	Hoạt động của thầy, trò
Chi ghi những nội dung chính của tiết dạy, những kiến thức cơ bản mà học sinh cần nhớ, những công thức, những điểm cần nhấn mạnh và cần khắc sâu theo tiến trình tiết dạy	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bài cũ, bài làm của học sinh; - Xây dựng tình huống sư phạm có vấn đề; - Tổ chức cho học sinh hoạt động; - Sơ bộ luyện tập, vận dụng,...; - Khái quát hóa, hệ thống hóa kiến thức; - Củng cố kiến thức; - Kiểm tra sự hiểu biết của học sinh và cho học sinh tự kiểm tra. <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các hoạt động trên có thể không theo trình tự cứng nhắc nhưng phải tương ứng với từng đơn vị kiến thức; + Nội dung của các khâu cần cụ thể (gồm cả phương pháp, hình thức hoạt động, đối tượng hoạt động); + Trong từng hoạt động cần ghi rõ công việc của thầy, trò; + Không nên chép lại toàn bộ những kiến thức trong SGK mà chỉ ghi những ý chính, những điều cần giảng giải, khắc sâu kiến thức cơ bản, kiến thức trọng tâm, những điều cần bổ sung.

3. Giao nhiệm vụ và hướng dẫn bài về nhà cho học sinh; những yêu cầu cần chuẩn bị cho tiết học tiếp theo.

Ghi chú:

Khi trình bày mục 2:

- Tiến trình tiết dạy có thể chia thành các cột hoặc không theo cột nhưng dù theo cách nào cũng phải đảm bảo các nội dung đã nêu trên.
- Cần chỉ rõ thời gian dành cho từng bước, từng đơn vị kiến thức.
- Nếu tiết dạy nằm trong bài gồm nhiều tiết, cần phải xác định rõ nội dung sẽ thực hiện trong tiết dạy một cách hợp lý.

Tóm lại: Bản thiết kế bài soạn phải thể hiện toàn bộ hoạt động của thầy và trò, đặc biệt quan tâm đến việc giáo viên tổ chức chỉ đạo cho học sinh tích cực, chủ động lĩnh hội kiến thức và kỹ năng.



GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN: NGỮ VĂN - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Phân môn	Tên bài dạy	Tiết... trong bài...	Nội dung giảm tải (nếu có)	Ghi chú
1	Làm văn	Bố cục của văn bản.	1		
2	Làm văn	Liên kết các đoạn văn trong văn bản.	1		
3	Làm văn	Miêu tả và biểu cảm trong văn bản tự sự.	1		
4	Làm văn	Tìm hiểu chung về văn bản thuyết minh.	1		
5	Làm văn	Tính thống nhất về chủ đề của văn bản.	1		
6	Tiếng Việt	Câu cảm than.	1		
7	Tiếng Việt	Lựa chọn trật tự từ trong câu.	1		
8	Tiếng Việt	Nói quá.	1		
9	Tiếng Việt	Trường từ vựng.	1		
10	Tiếng Việt	Từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội.	1		
11	Đọc hiểu văn bản	Bài toán dân số.	1		
12	Đọc hiểu văn bản	Chiều dài đô.	1		
13	Đọc hiểu văn bản	Đập đá ở Côn Lôn.	1		
14	Đọc hiểu văn bản	Khi con tu hú.	1		
15	Đọc hiểu văn bản	Nước Đại Việt ta.	1		
16	Đọc hiểu văn bản	Ôn dịch thuốc lá.	1		
17	Đọc hiểu văn bản	Ông đồ.	1		
18	Đọc hiểu văn bản	Quê hương.	1		
19	Đọc hiểu văn bản	Thông tin về ngày trái đất năm 2000.	1		
20	Đọc hiểu văn bản	Tức cảnh Pác Bó.	1		

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



HẠNH ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN LỊCH SỬ - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS

Biểu số 3

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Bài	Tên bài	Tiết .. trong bài ...	Nội dung giảm tải (Nếu có)
1	Bài 1	Những cuộc cách mạng tư sản đầu tiên	Tiết 1: từ đầu đến hết mục II.	- Mục I.1. Một nền sản xuất ra đời - Mục II. 2. Tiến trình cách mạng (Hướng dẫn HS đọc thêm)
2	Bài 2	Cách mạng tư sản Pháp (1789 - 1794)	Tiết 1: từ đầu đến hết mục II.	Mục II. Cách mạng bùng nổ Chỉ nhấn mạnh sự kiện 14/7.
3	Bài 5	Công xã Pari 1871	1 tiết	- Mục II. Tổ chức bộ máy và chính sách của Công xã Pari - Mục III: Nội chiến ở Pháp (Hướng dẫn HS đọc thêm)
4	Bài 6	Các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX	Tiết 1: từ đầu đến hết mục I.2	
5	Bài 9	Ấn Độ thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XX	1 tiết	
6	Bài 10	Trung Quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX	1 tiết	Mục II. Phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Hướng dẫn HS lập niên biểu.
7	Bài 11	Các nước Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX	1 tiết	
8	Bài 12	Nhật Bản giữa thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX	1 tiết	Mục III. Cuộc đấu tranh của nhân dân lao động. Không dạy
9	Bài 13	Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)	1 tiết	
10	Bài 15	Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917 - 1921)	Tiết 1: từ đầu đến hết mục I.2	
11	Bài 16	Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội (1921 - 1941)	1 tiết	Mục II. Công cuộc xây dựng CNXH ở Liên Xô (1925-1941) Chỉ cần nắm được những thành tựu xây dựng CNXH (1925-1941).

TT	Bài	Tên bài	Tiết .. trong bài ...	Nội dung giảm tải (Nếu có)
12	Bài 17	Châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 - 1939)	1 tiết	Mục I.2. Cao trào cách mạng 1918-1923. Quốc tế cộng sản thành lập. (Đọc thêm) Mục II.2. Phong trào Mặt trận nhân dân chống chủ nghĩa phát xít và chống chiến tranh 1929-1939 (Không dạy)
13	Bài 18	Nước Mĩ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 - 1939)	1 tiết	
14	Bài 19	Nhật Bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 - 1939)	1 tiết	
15	Bài 21	Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)	Tiết 1: từ đầu đến hết mục II.1	Mục II. Diễn biến chiến tranh. Hướng dẫn HS lập niên biểu diễn biến chiến tranh.
16	Bài 22	Sự phát triển văn hoá, khoa học - kĩ thuật thế giới nửa đầu thế kỉ XX	1 tiết	
17	Bài 24	Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1873	Tiết 1: từ đầu đến hết mục I	
18	Bài 25	Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 - 1884)	Tiết 2: Từ mục II đến hết bài	
19	Bài 27	Khởi nghĩa Yên Thế và phong trào chống Pháp của đồng bào miền núi cuối thế kỉ XIX	1 tiết	- Mục I. Khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913) - Mục II. Phong trào chống Pháp của đồng bào miền núi. (Hướng dẫn HS lập bảng thống kê các giai đoạn của cuộc khởi nghĩa, mỗi giai đoạn chỉ cần nêu khái quát, không cần chi tiết.)
20	Bài 28	Cải cách Duy tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX	1 tiết	

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



Biểu số 4

GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN ĐỊA LÝ - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Bài	Tên bài	Tiếttrong bài...	Nội dung giảm tải (Nếu có)	Ghi chú
1	Bài 2	Khu vực châu Á			
2	Bài 3	Sông ngòi và cảnh quan châu Á			
3	Bài 9	Khu vực Tây Nam Á			
4	Bài 15	Đặc điểm dân cư, xã hội Đông Nam Á			
5	Bài 16	Đặc điểm kinh tế các nước Đông Nam Á			
6	Bài 23	Vị trí, giới hạn, hình dạng lãnh thổ Việt Nam			
7	Bài 24	Vùng biển Việt Nam			
8	Bài 28	Đặc điểm địa hình Việt Nam			
9	Bài 29	Đặc điểm các khu vực địa hình			
10	Bài 31	Đặc điểm khí hậu Việt Nam			
11	Bài 32	Các mùa khí hậu và thời tiết ở nước ta			
12	Bài 33	Đặc điểm sông ngòi Việt Nam			
13	Bài 34	Các hệ thống sông lớn ở nước ta			
14	Bài 36	Đặc điểm đất Việt Nam			
15	Bài 37	Đặc điểm sinh vật Việt Nam			
16	Bài 38	Bảo vệ tài nguyên sinh vật Việt Nam			
17	Bài 39	Đặc điểm chung của tự nhiên Việt Nam			
18	Bài 41	Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ			
19	Bài 42	Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ			
20	Bài 43	Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ			

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại biểu số 1



Biểu số 5

**GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN TIẾNG ANH - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS - Hệ 7 năm**

Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Chương, bài	Tên bài	Tiếttrong bài....	Ghi chú (trang)
1	UNIT 1	MY FRIENDS	3- Read	13
2	UNIT 1	MY FRIENDS	4- Write	15
3	UNIT 2	MAKING ARRANGEMENTS	1- Getting started – Listen and read	19
4	UNIT 2	MAKING ARRANGEMENTS	4- Read	21
5	UNIT 3	AT HOME	1- Getting started – Listen and read	27
6	UNIT 3	AT HOME	2- Speak	28
7	UNIT 3	AT HOME	4- Read	31
8	UNIT 3	AT HOME	5- Write	32
9	UNIT 4	OUR PAST	2- Speak + Language focus 4	40
10	UNIT 4	OUR PAST	4- Read	41
11	UNIT 5	STUDY HABITS	3 - Read	49
12	UNIT 6	THE YOUNG PIONEERS CLUB	4- Write	58
13	UNIT 7	MY NEIGHBORHOOD	1- Getting started – Listen and read	63
14	UNIT 8	COUNTRY LIFE AND CITY LIFE	2 – Speak and listen	73
15	UNIT 10	RECYCLING	3- Read	92
16	UNIT 11	TRAVELLING AROUND VIETNAM	5- Write	105
17	UNIT 12	A VACATION ABROAD	1- Getting started – Listen and read	112
18	UNIT 12	A VACATION ABROAD	4 - Read	116
19	UNIT 14	WONDERS OF THE WORLD	5 - Write	135
20	UNIT 16	INVENTIONS	1- Getting started – Listen and read	147

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



**GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Tên bài	Tiết . trong bài....	Nội dung giảm tải (Nếu có)	Ghi chú (gợi ý phân chia các đơn vị kiến thức đối với các bài 2 tiết)
1	Bài 1: Tôn trọng lẽ phải.	1		
2	Bài 3: Tôn trọng người khác.	1		
3	Bài 4: Giữ chữ tín.	1		
4	Bài 5: Pháp luật và kỷ luật.	1		
5	Bài 6: Xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh.	1		
6	Bài 8: Tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác.	1		
7	Bài 9: Góp phần xây dựng nếp sống văn hoá ở cộng đồng dân cư	1		
8	Bài 10: Tự lập	1		
9	Bài 11: Lao động tự giác và sáng tạo	1/2		Dạy mục 1, mục 2 trang 29 SGK GDGD 8 Phần Nội dung bài học
10	Bài 11: Lao động tự giác và sáng tạo	2/2		Dạy mục 3, mục 4 trang 30 SGK GDGD 8 Phần Nội dung bài học
11	Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình	1/2		Dạy mục 1, mục 2/SGK GDGD 8 trang 31 Phần nội dung bài học
12	Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình	2/2		Dạy mục 3 trang 32/SGK GDGD 8 Phần nội dung bài học.
13	Bài 14: Phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.	1		
14	Bài 15: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.	1		
15	Bài 16: Quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.	1		
16	Bài 17: Nghĩa vụ tôn trọng, bảo vệ tài sản nhà nước và lợi ích công cộng.	1		
17	Bài 18: Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân	1		
18	Bài 19: Quyền tự do ngôn luận	1		
19	Bài 21: Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	1/2		Dạy mục 1, 2 SGK GDGD 8 trang 58 Phần nội dung bài học
20	Bài 21: Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	2/2		Dạy mục 3, 4 SGK GDGD 8 trang 58 Phần nội dung bài học

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại biểu số 1



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
HẠNG ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN MÔN TOÁN - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

1. Đại số

TT	Chương	Bài	Tên bài
1	I	2	Nhân đa thức với đa thức
2		6	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng phương pháp đặt nhân tử chung
3		8	Phân tích đa thức thành nhân tử bằng phương pháp nhóm các hạng tử
4		11	Chia đa thức cho đơn thức
5	II	4	Qui đồng mẫu thức của nhiều phân thức đại số
6		7	Phép nhân các phân thức đại số
7	III	2	Phương trình bậc nhất một ẩn, Cách giải
8		3	Phương trình đưa về dạng $ax+b=0$
9		6	Giải bài toán bằng cách lập phương trình
10	IV	2	Liên hệ giữa thứ tự và phép nhân
11		4	Bất phương trình bậc nhất một ẩn

2. Hình học

TT	Chương	Bài	Tên bài
12	I	2	Hình thang
13		4	Đường trung bình của tam giác, của hình thang (<i>tiết 1: Đường trung bình của tam giác</i>)
14		9	Hình chữ nhật
15		11	Hình thoi
16	II	3	Diện tích tam giác
17	III	1	Định lí Talet trong tam giác
18		3	Tính chất đường phân giác của tam giác
19		6	Trường hợp đồng dạng thứ hai
20		8	Các trường hợp đồng dạng của tam giác vuông (<i>Mục 2 ? giáo viên chọn độ dài cạnh sao cho kết quả khai căn là số nguyên</i>)

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



**YÊU HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN VẬT LÝ - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS**

(theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Tên bài	Tiết	Nội dung thay đổi	Ghi chú
1	Chuyển động cơ học.	1		
2	Vận tốc.	1	- Khi nói vận tốc là 10 km/h là nói đến độ lớn của vận tốc. - Tốc độ là độ lớn của vận tốc.	
3	Chuyển động đều. Chuyển động không đều.	1	Thí nghiệm hình 3.1. Không bắt buộc làm thí nghiệm.	
4	Biểu diễn lực.	1		
5	Sự cân bằng lực. Quán tính.	1	Không bắt buộc làm thí nghiệm hình 5.3 trên lớp, chỉ cần lấy kết quả bảng 5.1.	
6	Lực ma sát.	1		
7	Áp suất.	1		
8, 9	Áp suất chất lỏng. Bình thông nhau.	2	Tiết 1. Áp suất chất lỏng. Tiết 2. Bình thông nhau - Máy nén thủy lực	
10	Lực đẩy Acsimet.	1	Chỉ yêu cầu HS mô tả thí nghiệm để trả lời câu hỏi C3. Câu hỏi C7 không yêu cầu HS trả lời.	
11	Sự nổi.	1		
12	Công cơ học	1		
13	Định luật về công	1		
14	Công suất	1	- Công suất của động cơ ô tô cho biết công mà động cơ ô tô thực hiện trong một đơn vị thời gian. - Công suất ghi trên các thiết bị dùng điện là biểu thị điện năng tiêu thụ trong một đơn vị thời gian.	Ý nghĩa số ghi công suất trên các máy móc, dụng cụ hay thiết bị.
15	Cơ năng: Thế năng, động năng	1	Sử dụng thuật ngữ "thế năng hấp dẫn" thay cho thuật ngữ "thế năng trọng trường".	
16	Các chất được cấu tạo như thế nào?	1		
17	Nhiệt năng.	1		
18	Dẫn nhiệt.	1		
19	Đổi lưu. Bức xạ nhiệt	1		
20	Công thức tính nhiệt lượng	1	Chỉ cần mô tả thí nghiệm và xử lý kết quả thí nghiệm để đưa ra công thức tính nhiệt lượng.	

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



Biểu số 9

**ĐỀ HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN HÓA HỌC - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS.**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Chương , bài	Tên bài	Tiếttrong bài....	Nội dung giảm tải (Nếu có)	Ghi chú
1	Bài 4	Nguyên tử		Mục 3: lớp electron	Không dạy
				Mục 4 (phần ghi nhớ)	Không dạy
				Bài tập 4	Không yêu cầu HS làm
				Bài tập 5	Không yêu cầu HS làm
2	Bài 6:	Đơn chất và Hợp chất – Phân tử. (Tiết 1 dạy hết phần hợp chất)	Tiết 1	Mục IV. Trạng thái của chất	Không dạy, Vật lý THCS đã học
				Mục 5 (phần ghi nhớ)	Không dạy
3	Bài 9:	Công thức hóa học		Không	Không
4	Bài 10	Hóa trị (dạy phần II. Quy tắc hóa trị)	Tiết 2	Không	Không
5	Bài 12	Sự biến đổi chất		GV hướng dẫn HS chọn bột Fe nguyên chất, trộn kỹ và đều với bột S (theo tỷ lệ khối lượng S:Fe >32:56) trước khi đun nóng mạnh và sử dụng nam châm để kiểm tra sản phẩm.	
6	Bài 15	Định luật bảo toàn khối lượng		Không	Không
7	Bài 16	Phương trình hóa học (Tiết 1 dạy hết phần Lập phương trình hóa học)	Tiết 1	Không	Không
8	Bài 18	Mol		Bài tập 4 Không yêu cầu HS làm Bài tập 5 Không yêu cầu HS làm	
9	Bài 19	Chuyển đổi giữa khối lượng thể tích và mol. Luyện tập (tiết 1 dạy hết phần II. Chuyển đổi giữa lượng chất và thể tích chất khí như thế nào)	Tiết 1	Không	Không

TT	Chương , bài	Tên bài	Tiếttrong bài....	Nội dung giảm tải (Nếu có)	Ghi chú
10	Bài 20	Tỷ khối của chất khí.		Không	Không
11	Bài 21	Tính theo công thức hóa học (tiết 1 hết phần 1. Biết công thức hóa học của hợp chất, hãy xác định thành phần phần trăm theo khối lượng của các nguyên tố trong hợp chất)	Tiết 1	Không	Không
12	Bài 22	Tính theo phương trình hóa học (tiết 1 hết phần 1. Bằng cách nào tìm được khối lượng chất tham gia và sản phẩm)	Tiết 1	Không	Không
13	Bài 24	Tính chất của oxi (tiết 2 chỉ dạy phần II. Tính chất hóa học)	Tiết 2	Không	Không
14	Bài 25	Sự oxi hoá. Phản ứng hóa hợp. ứng dụng của oxi.			
15	Bài 26	Oxit			
16	Bài 27	Điều chế oxi. Phản ứng phân hủy		Mục II. Sản xuất khí oxi trong công nghiệp Không dạy, hướng dẫn HS tự đọc thêm	
17	Bài 28	Không khí. Sự cháy (tiết 1 hết phần I. Thành phần của không khí)	Tiết 1	Không	Không
18	Bài 31	Tính chất ứng dụng của Hidrô. (Tiết 1 hết phần II. Tính chất hóa học)	Tiết 1	Không	Không
19	Bài 37	Axit, Bazơ, Muối. (tiết 1 hết phần II. Bazơ)		Không	Không
20	Bài 42	Nồng độ dung dịch. (tiết 1 hết phần 1. Nồng độ phần trăm của dung dịch)		Không	Không

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN SINH HỌC - NĂM 2015
Khối lớp 8 - cấp THCS

Biểu số 10

Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Bài	Tên bài	Tiết/ trong bài	Giảm tải	Ghi chú
1	3	Tế bào	bài 1 tiết	mục III	mục III chỉ cần liệt kê tên các thành phần hóa học của TB
2	8	Cấu tạo và tính chất của xương	bài 1 tiết	Không giảm tải	
3	9	Cấu tạo và tính chất của cơ	bài 1 tiết	Không giảm tải	
4	10	Hoạt động của cơ	bài 1 tiết	Không giảm tải	
5	13	Máu và môi trường trong cơ thể	bài 1 tiết	Không giảm tải	
6	15	Đông máu và nguyên tắc truyền máu	bài 1 tiết	Không giảm tải	
7	16	Tuần hoàn máu và lưu thông bạch huyết	bài 1 tiết	Không giảm tải	
8	18	Vận chuyển máu qua hệ mạch	bài 1 tiết	Không giảm tải	
9	21	Hoạt động hô hấp	bài 1 tiết	Không giảm tải	
10	22	Vệ sinh hô hấp	bài 1 tiết	Không giảm tải	
11	25	Tiêu hóa ở khoang miệng	bài 1 tiết	Không giảm tải	
12	27	Tiêu hóa ở dạ dày	bài 1 tiết	Không giảm tải	
13	30	Vệ sinh tiêu hóa	bài 1 tiết	Không giảm tải	
14	31	Trao đổi chất	bài 1 tiết	Không giảm tải	
15	39	Bài tiết nước tiểu	bài 1 tiết	Không giảm tải	
16	40	Vệ sinh hệ bài tiết nước tiểu	bài 1 tiết	Không giảm tải	
17	41	Cấu tạo và chức năng của da	bài 1 tiết	Không giảm tải	
18	52	Phản xạ không điều kiện và Phản xạ có điều kiện	bài 1 tiết	Không giảm tải	
19	55	Giới thiệu chung hệ nội tiết	bài 1 tiết	Không giảm tải	
20	62	Thụ tinh, thụ thai và phát triển của thai	bài 1 tiết	Không giảm tải	

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



Biểu số 11

**GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN TIN HỌC - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (18)

TT	Chương bài	Tên bài	Tiết ..trong bài....	Nội dung giám tải
1		Bài 1. Máy tính và chương trình máy tính	Tiết 1 : từ mục 1 đến hết mục 3	
2		Bài 1. Máy tính và chương trình máy tính	Tiết 2 : toàn bộ mục 4	
3		Bài 2. Làm quen với chương trình và Ngôn ngữ lập trình	Tiết 1 : từ mục 1 đến hết mục 3	
4		Bài 2. Làm quen với chương trình và Ngôn ngữ lập trình	Tiết 2 : toàn bộ mục 4	
5		Bài 3. Chương trình máy tính và dữ liệu	Tiết 1 : từ mục 1 đến hết mục 2	
6		Bài 3. Chương trình máy tính và dữ liệu	Tiết 2 : từ mục 3 đến hết mục 4	
7		Bài 4. Sử dụng biến trong chương trình	Tiết 1 : từ mục 1 đến hết mục 2	
8		Bài 4. Sử dụng biến trong chương trình	Tiết 2 : từ mục 3 đến hết mục 4	
9		Bài 5. Từ bài toán đến chương trình	Tiết 1 : từ mục 1 đến hết mục 3	
10		Bài 5. Từ bài toán đến chương trình	Tiết 2 : toàn bộ mục 4	
11		Bài 6. Câu lệnh điều kiện	Tiết 1 : từ mục 1 đến hết mục 3	
12		Bài 6. Câu lệnh điều kiện	Tiết 2 : từ mục 4 đến hết mục 5	
13		Bài 7. Câu lệnh lặp	Tiết 1 : từ mục 1 đến hết mục 3	
14		Bài 7. Câu lệnh lặp	Tiết 2 : toàn bộ mục 4	
15		Bài 8. Lặp với số lần chưa biết trước	Tiết 1 : từ mục 1 đến hết dạng câu lệnh ở mục 2	
16		Bài 8. Lặp với số lần chưa biết trước	Tiết 2 : từ ví dụ 3 ở mục 2 đến hết mục 3	
17		Bài 9. Làm việc với dãy số	Tiết 1 : từ mục 1 đến hết ví dụ 2 ở mục 2	
18		Bài 9. Làm việc với dãy số	Tiết 2 : từ ví dụ 3 ở mục 2 đến hết mục 3	

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



**CHỖ HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP - NĂM 2015
Khối lớp 8- Cấp THCS**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Chương, bài	Tên bài	Tiết . trong bài....	Nội dung giảm tải (Nếu có)
1	CHƯƠNG I BẢN VẼ CÁC KHỐI HÌNH HỌC	Bài 1 - Vai trò của bản kỹ thuật trong sản xuất và đời sống		
2		Bài 2 - Hình chiếu		
3		Bài 4 - Bản vẽ các khối đa diện		
4		Bài 6 - Bản vẽ các khối tròn		
5	CHƯƠNG II BẢN VẼ KỸ THUẬT	Bài 8 - Khái niệm về bản vẽ kỹ thuật - hình cắt		
6		Bài 9 - Bản vẽ chi tiết		
7		Bài 11 - Biểu diễn ren		
8		Bài 13 - Bản vẽ lắp		
9	PHẦN II CƠ KHÍ	Bài 17 - Vai trò của cơ khí trong sản xuất và đời sống		
10	CHƯƠNG IV CHI TIẾT MÁY VÀ LẮP GHEP	Bài 24 - Khái niệm về chi tiết máy và lắp ghép		
11	PHẦN III KỸ THUẬT ĐIỆN	Bài 32 - Vai trò của điện năng trong sản xuất và đời sống		
12	CHƯƠNG VI AN TOÀN ĐIỆN	Bài 33 - An toàn điện		
13	CHƯƠNG VII ĐỒ DÙNG ĐIỆN GIA ĐÌNH	Bài 36 - Vật liệu kỹ thuật điện		
14		Bài 38 - Đồ dùng điện - quang. Đèn sợi đốt		
15		Bài 39 - Đèn huỳnh quang		
16		Bài 48 - Sử dụng hợp lý điện năng.		
17	CHƯƠNG VIII MẠNG ĐIỆN TRONG NHÀ	Bài 50 - Đặc điểm và cấu tạo của mạng điện trong nhà		
18		Bài 51 - Thiết bị đóng - cắt và lấy điện của mạng điện trong nhà		
19		Bài 53 - Thiết bị bảo vệ của mạng điện trong nhà		
20		Bài 55 - Sơ đồ điện		

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
SỐ MÔN KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP - NĂM 2015
Khối lớp 7 – Cấp THCS

Biểu số 13

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Bài	Tên bài	Tiết/ trong bài	Giảm tải	Ghi chú
1	2	Khái niệm về đất trồng và thành phần của đất trồng	bài 1 tiết	Không giảm tải	
2	3	Một số tính chất chính của đất trồng	bài 1 tiết	Không giảm tải	
3	6	Biện pháp sử dụng, cải tạo và bảo vệ đất	bài 1 tiết	Không giảm tải	
4	9	Cách sử dụng và bảo quản các loại phân bón thông thường	bài 1 tiết	Không giảm tải	
5	11	Sản xuất và bảo quản giống cây trồng	bài 1 tiết	Không giảm tải	
6	12	Sâu, bệnh hại cây trồng	bài 1 tiết	Không giảm tải	
7	13	Phòng trừ sâu, bệnh hại	bài 1 tiết	Không giảm tải	
8	15	Làm đất và bón phân lót	bài 1 tiết	Không giảm tải	
9	19	Các biện pháp chăm sóc cây trồng	bài 1 tiết	Không giảm tải	
10	21	Luân canh, xen canh, tăng vụ	bài 1 tiết	Không giảm tải	
11	24	Gieo hạt và chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng	bài 1 tiết	Không giảm tải	
12	32	Sự sinh trưởng và phát dục của vật nuôi	bài 1 tiết	II. Đặc điểm sinh trưởng, phát dục của vật nuôi	Không dạy
13	34	Nhân giống vật nuôi	bài 1 tiết	Không giảm tải	
14	37	Thức ăn vật nuôi	bài 1 tiết	Không giảm tải	
15	38	Vai trò của thức ăn đối với vật nuôi	bài 1 tiết	Không giảm tải	
16	39	Chế biến và dự trữ thức ăn cho vật nuôi	bài 1 tiết	Không giảm tải	
17	45	Nuôi dưỡng và chăm sóc các loại vật nuôi	bài 1 tiết	II. Chăn nuôi vật nuôi đực giống	Đọc thêm
18	46	Phòng, trị bệnh cho vật nuôi	bài 1 tiết	Không giảm tải	
19	50	Môi trường nuôi thủy sản	Tiết 2 trong bài 2 tiết	II. 2.b. Các muối hòa tan (không dạy)	Tiết 2: dạy từ mục II.2. Tính chất hóa học đến hết bài
20	54	Chăm sóc, quản lí và phòng, trị bệnh cho động vật thủy sản (tôm, cá)	bài 1 tiết	Không giảm tải	

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



SỞ NỘI VỤ
GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN THỂ DỤC - NĂM 2015
LỚP 8 – CẤP THCS

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

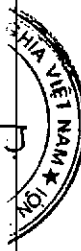
I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Nội dung	Tên bài	Tiết	Nội dung giảm tải	Ghi chú
1	Chạy ngắn ĐHĐN và chạy bền	- Chạy ngắn : Một số động tác hỗ trợ kỹ thuật, trò chơi “Lò cò tiếp sức” hoặc do GV chọn; tập luyện hoàn chỉnh các giai đoạn kỹ thuật chạy ngắn. - ĐHĐN : Ôn Đi đều và đổi chân khi đi đều sai nhịp hoặc do GV chọn. - Chạy bền : Chạy trên địa hình tự nhiên.	Tiết 16		
2	Chạy ngắn ĐHĐN và chạy bền	- Chạy ngắn : Một số động tác hỗ trợ kỹ thuật, trò chơi “Lò cò tiếp sức” hoặc do GV chọn; tập luyện hoàn chỉnh các giai đoạn kỹ thuật chạy ngắn. - ĐHĐN : Ôn Tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số, Đứng nghiêm, đứng nghỉ, quay trái, quay phải, quay đằng sau. Đội hình 0 - 2 - 4; Học: Chạy đều - đứng lại.	Tiết 17		
3	Chạy ngắn ĐHĐN và chạy bền	- Chạy ngắn : Một số trò chơi, động tác hỗ trợ kỹ thuật và phát triển sức nhanh (do GV chọn), tập luyện hoàn chỉnh các giai đoạn kỹ thuật chạy ngắn. - ĐHĐN : Ôn Tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số, Đội hình 0 - 2 - 4, Chạy đều - đứng lại. - Chạy bền : Chạy trên địa hình tự nhiên.	Tiết 18		
4	Chạy ngắn ĐHĐN và chạy bền	- Chạy ngắn : Một số trò chơi, động tác hỗ trợ kỹ thuật và phát triển sức nhanh (do GV chọn), tập luyện hoàn chỉnh các giai đoạn kỹ thuật chạy ngắn. - ĐHĐN : Ôn một số kỹ năng HS thực hiện còn yếu (do GV chọn). Đội hình 0 - 3 - 6 - 9, Chạy đều - đứng lại, Đội hình 0 - 2 - 4, Chạy đều - đứng lại hoặc do GV chọn	Tiết 19		
5	Chạy ngắn ĐHĐN và chạy bền	- Chạy ngắn : Một số trò chơi, động tác hỗ trợ kỹ thuật và phát triển sức nhanh (do GV chọn), tập luyện hoàn chỉnh các giai đoạn kỹ thuật chạy ngắn. - ĐHĐN : Ôn và nâng cao một số kỹ năng ĐHĐN, Đi đều, chạy đều - đứng lại, đổi chân khi đi đều sai nhịp hoặc kiểm tra một số HS (do GV chọn). - Chạy bền : Chạy trên địa hình tự nhiên.	Tiết 20		



TT	Nội dung	Tên bài	Tiết	Nội dung giảm tải	Ghi chú
6	Đá cầu và chạy bền	- Đá cầu: Ôn Tăng cầu bằng đùi, Tăng cầu bằng má trong bàn chân, kĩ thuật di chuyển; Học: Đỡ cầu bằng ngực. Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên.	Tiết 26		
7	Đá cầu và chạy bền	- Đá cầu: Ôn Tăng cầu bằng đùi, Tăng cầu bằng má trong bàn chân, Tăng cầu bằng mu bàn chân, Đỡ cầu bằng ngực; Một số điểm trong Luật Đá cầu (phát cầu) - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên	Tiết 27	Học Phát cầu cao chân chính diện bằng mu bàn chân.	Thêm: Chạy bền trên địa hình tự nhiên
8	Đá cầu và chạy bền	- Đá cầu: Ôn Tăng cầu (do GV chọn), Đỡ cầu bằng ngực; Học: Đá cầu cao chân chính diện bằng mu bàn chân, một số điểm trong Luật Đá cầu; Đấu tập - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên	Tiết 28	Ôn Phát cầu cao chân chính diện bằng mu bàn chân.	
9	Đá cầu và chạy bền	- Đá cầu: Ôn Tăng cầu (do GV chọn), Đỡ cầu bằng ngực, Đá cầu cao chân chính diện bằng mu bàn chân; Học Một số chiến thuật thi đấu đơn; Đấu tập - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên	Tiết 29	Ôn Phát cầu cao chân chính diện bằng mu bàn chân.	Thêm: Chạy bền trên địa hình tự nhiên
10	Đá cầu và chạy bền	- Đá cầu: Ôn Tăng cầu (do GV chọn), Đỡ cầu bằng ngực, Phát cầu cao chân chính diện bằng mu bàn chân, Đá cầu cao chân chính diện bằng mu bàn chân; Một số chiến thuật thi đấu đơn; Đấu tập - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên	Tiết 30		
11	Nhảy xa và TTTC	- Nhảy xa: Ôn một số động tác bổ trợ (nhảy xa) đã học ở lớp 6, 7 (do GV chọn) - TTTC: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV	Tiết 37		
12	Nhảy xa và TTTC	- Nhảy xa: Ôn một số động tác bổ trợ, trò chơi “Lò cò tiếp sức” hoặc do GV chọn; Giới thiệu kĩ thuật chạy đà, tập chạy đà (cách đo đà, điều chỉnh đà, chạy đà 3 - 5 bước vào ván giậm nhảy) - TTTC: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên	Tiết 38		
13	Nhảy xa và TTTC	- Nhảy xa: Ôn một số động tác bổ trợ, trò chơi “Lò cò tiếp sức” hoặc do GV chọn; Giới thiệu kĩ thuật giậm nhảy (đi hoặc chạy đà 3 - 5 - 7 bước giậm nhảy) - TTTC: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV	Tiết 39		

TT	Nội dung	Tên bài	Tiết	Nội dung giảm tải	Ghi chú
14	Nhảy xa và TTTC	- Nhảy xa: Ôn một số động tác bổ trợ, trò chơi “Lò cò tiếp sức” hoặc do GV chọn, Chạy đà 5 - 7 bước giậm nhảy bước bộ trên không - TTTC: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên	Tiết 40		
15	Nhảy xa và TTTC	- Nhảy xa: Ôn một số động tác bổ trợ, trò chơi “Lò cò tiếp sức” hoặc do GV chọn, Chạy đà 5-7 bước giậm nhảy bước bộ trên không; Học kĩ thuật trên không và tiếp đất (hồ cát hoặc đệm) - TTTC: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV	Tiết 41		
16	Nhảy cao và TTTC	- Nhảy cao: Ôn một số động tác bổ trợ (nhảy cao) đã học ở lớp 6, 7 (do GV chọn) - TTTC: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên	Tiết 53		
17	Nhảy cao và TTTC	- Nhảy cao: Ôn một số động tác bổ trợ (nhảy cao) đã học ở lớp 6, 7; (do GV chọn) - TTTC: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV	Tiết 54		
18	Nhảy cao và TTTC	- Nhảy cao: Ôn một số động tác bổ trợ (do GV chọn); Học kĩ thuật chạy đà (xác định điểm giậm nhảy, hướng chạy đà, cách đo đà, chạy đà và điều chỉnh đà) - TTTC: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV	Tiết 55		
19	Nhảy cao và TTTC	- Nhảy cao: Ôn một số động tác bổ trợ (nhảy cao) đã học ở lớp 6, 7 (do GV chọn), kĩ thuật Chạy đà (xác định điểm giậm nhảy, hướng chạy đà, cách đo đà, chạy đà và điều chỉnh đà) - TTTC: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV - Chạy bền: Chạy trên địa hình tự nhiên	Tiết 56		
20	Nhảy cao và TTTC	- Nhảy cao: Ôn một số động tác bổ trợ (nhảy cao) do GV chọn; Học kĩ thuật giậm nhảy (xác định điểm giậm nhảy), Đà 1-3 bước giậm nhảy đá lăng - TTTC: Thực hiện theo kế hoạch dạy học của GV	Tiết 57		



I. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



**GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN ÂM NHẠC - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS**

Biểu số 15

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Chương, bài	Tên bài	Tiết ...trong bài...	ND giám tài (Nếu có)	Ghi chú
1	Bài 1	- Học hát: Bài <i>Mùa thu ngày khai trường</i>	Tiết 1 trong bài 1		
2	Bài 1	- Ôn tập bài hát: <i>Mùa thu ngày khai trường</i> - Tập đọc nhạc: TĐN số 1.	Tiết 2 trong bài 1		
3	Bài 1	- Ôn tập bài hát: <i>Mùa thu ngày khai trường</i> - Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 1. - Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Trần Hoàn và bài hát <i>Một mùa xuân nho nhỏ</i>	Tiết 3 trong bài 1		
4	Bài 2	- Ôn tập bài hát: <i>Lí đĩa bánh bò</i> - Nhạc lí: Gam thứ, giọng thứ. - Tập đọc nhạc: TĐN số 2.	Tiết 5 trong bài 2		
5	Bài 2	- Ôn tập bài hát: <i>Lí đĩa bánh bò</i> - Tập đọc nhạc: TĐN số 2.- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Hoàng Vân và bài hát <i>Hồ kéo pháo</i>	Tiết 5 trong bài 2		
6	Bài 3	- Ôn tập bài hát: <i>Tuổi Hồng</i> - Nhạc lí: Giọng song song, giọng La thứ hòa thanh- Tập đọc nhạc: TĐN số 3.	Tiết 9 trong bài 3		Tiết 10 trong phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT.
7	Bài 3	- Ôn tập bài hát: <i>Tuổi Hồng</i> - Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 3. - Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu và bài hát <i>Bóng cây kơ-nia</i>	Tiết 10 trong bài 3		Tiết 11 trong phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT.
8	Bài 4	- Học hát: Bài <i>Hồ ba lí</i>	Tiết 11 trong bài 4		Tiết 12 trong phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT.
9	Bài 4	- Ôn tập bài hát: <i>Hồ ba lí</i> - Nhạc lí: Thứ tự các dấu thăng, giáng ở hóa biểu – Giọng cùng tên. - Tập đọc nhạc: TĐN số 4.	Tiết 12 trong bài 4		Tiết 13 trong phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT.
10	Bài 4	- Ôn tập bài hát: <i>Hồ ba lí</i> - Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 4. - Âm nhạc thường thức: Một số nhạc cụ dân tộc. - Bài đọc thêm: Hát ru	Tiết 13 trong bài 4	Bài đọc thêm: Hát ru	Tiết 14 trong phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT.

TT	Chương, bài	Tên bài	Tiết ...trong bài...	ND giảm tải (Nếu có)	Ghi chú
11	Bài 5	- Học hát: Bài <i>Khát vọng mùa xuân</i> - Bài đọc thêm: <i>Vua bài hát</i>	Tiết 19 trong bài 5	Bài đọc thêm: <i>Vua bài hát</i>	
12	Bài 5	- Ôn tập bài hát: <i>Khát vọng mùa xuân</i> - Nhạc lí: Nhịp 6 ₈ - Tập đọc nhạc: TĐN số 5.	Tiết 20 trong bài 5	Tiết 20 trong bài 5	
13	Bài 5	- Ôn tập bài hát: <i>Khát vọng mùa xuân</i> - Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 5. - Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn và bài hát <i>Biết ơn chị Võ Thị Sáu</i>	Tiết 21 trong bài 5		
14	Bài 6	- Ôn tập bài hát: <i>Nói trống lên các bạn ơi!</i> - Tập đọc nhạc: TĐN số 6.	Tiết 23 trong bài 6		
15	Bài 6	- Ôn tập bài hát: <i>Nói trống lên các bạn ơi!</i> - Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 6. - Âm nhạc thường thức: Hát bè - Bài đọc thêm: Hợp xướng	Tiết 24 trong bài 6	- Bài đọc thêm: Hợp xướng	
16	Bài 7	- Ôn tập bài hát: <i>Ngôi nhà của chúng ta</i> - Tập đọc nhạc: TĐN số 7.	Tiết 27 trong bài 7		<i>Tiết 28 trong phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT</i>
17	Bài 7	- Ôn tập bài hát: <i>Ngôi nhà của chúng ta</i> - Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 7.- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Sô-panh và bản <i>Nhạc buồn</i> - Bài đọc thêm: <i>Trái tim Sô - Panh</i>	Tiết 28 trong bài 7	- Bài đọc thêm: <i>Trái tim Sô - Panh</i>	<i>Tiết 29 trong phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT.</i>
18	Bài 8	- Học hát: Bài <i>Tuổi đời mênh mông</i>	Tiết 29 trong bài 8		<i>Tiết 30 trong phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT.</i>
19	Bài 8	- Ôn tập bài hát: <i>Tuổi đời mênh mông</i> - Tập đọc nhạc: TĐN số 8.	Tiết 30 trong bài 8		<i>Tiết 31 trong phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT.</i>
20	Bài 8	- Ôn tập bài hát: <i>Tuổi đời mênh mông</i> - Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 8. - Âm nhạc thường thức: Sơ lược về một vài thể loại nhạc đàn.	Tiết 31 trong bài 8		<i>Tiết 32 trong phân phối chương trình của Bộ GD & ĐT.</i>

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
SỞ MÔN MỸ THUẬT - NĂM 2015
Khối lớp 8 - Cấp THCS

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Bài	Tên bài	Tiếttrong bài....	Nội dung giảm tải (Nếu có)
1	Vẽ Trang trí	Trang trí quạt giấy		
2	Thường thức mỹ thuật	Sơ lược mỹ thuật thời Lê (từ thế kỷ XV đến đầu thế kỷ XVIII)		
3	Thường thức mỹ thuật	Một số công trình tiêu biểu của mỹ thuật thời Lê		
4	Vẽ Trang trí	Trình bày khẩu hiệu		
5	Vẽ theo mẫu	Lọ và quả	(tiết 1- dựng hình)	
6	Vẽ tranh	Đề tài ngày Nhà giáo Việt Nam	(tiết 1-Vẽ hình)	
7	Thường thức mỹ thuật	Sơ lược mỹ thuật Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975		
8	Thường thức mỹ thuật	Một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của mỹ thuật Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975		
9	Vẽ Trang trí	Trình bày bìa sách	(tiết 1- Hướng dẫn cách vẽ)	
10	Vẽ tranh	Đề tài Gia đình	(tiết 1- Vẽ hình)	
11	Vẽ Trang trí	Tạo dáng và trang trí mặt nạ	(tiết 1- Hướng dẫn cách tạo dáng và trang trí mặt nạ)	
12	Vẽ tranh	Đề tài Ước mơ của em	(tiết 1- Vẽ hình)	
13	Vẽ theo mẫu	Vẽ chân dung	(tiết 1- Vẽ hình)	
14	Thường thức mỹ thuật	Sơ lược về mỹ thuật hiện đại phương tây từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX		
15	Thường thức mỹ thuật	Một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của trường phái hội họa Ấn tượng		
16	Vẽ Trang trí	Vẽ tranh cổ động	(tiết 1- Hướng dẫn cách vẽ tranh cổ động)	
17	Vẽ Trang trí	Trang trí lều trại		
18	Vẽ theo mẫu	Giới thiệu tỷ lệ cơ thể người và tập vẽ dáng người	(tiết 1- Giới thiệu tỷ lệ cơ thể người)	
19	Vẽ Tranh	Minh họa truyện cổ tích	(tiết 1- Hướng dẫn cách vẽ minh họa)	
20	Vẽ theo mẫu	Xé dán tĩnh vật lọ hoa và quả	(tiết 1- Hướng dẫn cách xé dán lọ hoa, quả)	

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 1



HƯỚNG DẪN CHUYÊN MÔN TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN TIỂU HỌC NĂM 2015

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

Phần I

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ÔN TẬP PHẦN THỰC HÀNH TRONG XÉT TUYỂN GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

1. Giới hạn nội dung ôn tập các bộ môn:

TT	Môn	Nội dung chuẩn bị	Tài liệu tham khảo
1	Cơ bản	* Từ tuần 19 đến tuần 25 (học kỳ II) - Môn Tiếng Việt: 10 bài ở phân môn Tập đọc và Luyện từ & câu (trong đó 5 bài Tập đọc và 5 bài Luyện từ và câu) - Môn Toán: 10 bài <i>(Có biểu chi tiết kèm theo)</i>	Sách giáo khoa lớp 3, tập 2 của Nhà xuất bản Giáo dục VN.
2	Âm nhạc	* Tuần 13 đến tuần 33. Tất cả các bài (trong đó: tuần 15 bỏ hoạt động 3: Nghe nhạc; tuần 22: bỏ tập biểu diễn kết hợp động tác; tuần 33 không dạy nội dung 3: nghe nhạc). Bỏ tuần 18; <i>(Có biểu chi tiết kèm theo)</i>	Sách Nghệ thuật 3 (Sách giáo viên) của Nhà xuất bản Giáo dục VN.
3	Mỹ thuật	* Tuần 12 đến tuần 31. Tất cả các bài <i>(Có biểu chi tiết kèm theo)</i>	Sách Nghệ thuật 3 (Sách giáo viên) của Nhà xuất bản Giáo dục VN.
4	Thể dục (GDTC)	* Tuần 19 đến tuần 35 (Học kỳ II). Tất cả các bài. Bỏ các tiết ôn tập và kiểm tra. <i>(Có biểu chi tiết kèm theo)</i>	Sách GV lớp 3 của Nhà xuất bản Giáo dục VN.
5	Tiếng Anh	* Tất cả các bài trong học kỳ 2 (Unit 11 đến Unit 20; phân phối chương trình 4 tiết/tuần, bỏ các tiết dự phòng, ôn tập và kiểm tra) <i>(Có biểu chi tiết kèm theo)</i>	Sách GV Tiếng Anh 3, tập 2 (sách mới 2015) của Nhà xuất bản Giáo dục VN.
6	Tin học	* Tất cả các bài trong phần 3,4,5,6 (bao gồm phần 3: Em tập gõ bàn phím, phần 4: Em tập vẽ, phần 5: Em tập soạn thảo và phần 6: Học cùng máy tính). <i>(Có biểu chi tiết kèm theo)</i>	Cùng học tin học dành cho học sinh tiểu học - quyển 1 của Nhà xuất bản Giáo dục VN.

Ghi chú: Thí sinh tuyệt đối không được mang vào phòng thi bất cứ tài liệu gì.
(Tại phòng thi, thí sinh sẽ được cung cấp bản photo Sách giáo khoa hoặc tài liệu đã ghi ở trên để làm cơ sở soạn bài).

2. Quy định phần làm bài thực hành về năng lực, chuyên môn nghiệp vụ đối với thí sinh dự tuyển giáo viên các bộ môn ở cấp tiểu học:

2.1 Thời gian làm bài : 150 phút

2.2 Nội dung gồm: (3 phần)

Phần 1: (60 điểm)

Soạn giáo án một tiết dạy trên lớp trong chương trình lớp 3 (Theo hạn chế chương trình từng môn).

Phần 2: (20 điểm)

Hướng dẫn học sinh giải quyết 1 bài tập để kiểm tra kiến thức của môn học (Theo môn mà thí sinh soạn giáo án phần làm bài thực hành)

Phần 3: (20 điểm)

Xử lý một tình huống sư phạm xảy ra trong quá trình tổ chức dạy học trên lớp hoặc hoạt động giáo dục khác.

Phần II
GỢI Ý THIẾT KẾ PHẦN SOẠN GIÁO ÁN

Tên bài Môn.....

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức.
2. Kỹ năng.
3. Thái độ.

II. Chuẩn bị:

1. Chuẩn bị của thầy.
2. Chuẩn bị của trò.

III. Nội dung và tiến trình tiết dạy:

1. Tổ chức lớp: ổn định nền nếp.
2. Tiến trình tiết dạy (các hoạt động dạy và học)

T.gian	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng	
		<i>Hoạt động của thầy</i>	<i>Hoạt động của trò</i>
	Nêu rõ tên hoạt động, mục tiêu cần đạt được, các bước tiến hành.	Các hoạt động tương ứng của thầy	Các hoạt động tương ứng của trò

Chú ý: Khi trình bày mục 2 - Tiến trình giờ dạy:

- Có thể chia theo cột hoặc không theo cột, song cần đảm bảo các nội dung theo tiến trình giờ dạy.
- Cần ghi dự kiến thời gian dành cho từng hoạt động, từng bước.
- Nếu tiết dạy nằm trong bài nhiều tiết, cần phân chia và xác định nội dung sẽ thực hiện trong 1 tiết dạy một cách hợp lý.



GIỚI HẠN ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN CƠ BẢN - NĂM 2015
Khối lớp 3 - cấp Tiểu học

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

1. Môn Toán: Tiết soạn (10)

TT	Tiết	Tên bài	Ghi chú, bài tập cần làm
1	96	Điểm ở giữa-Trung điểm của một đoạn thẳng	Bài 1, bài 2
2	97	Luyện tập	Bài 1, bài 2
3	98	So sánh các số trong phạm vi 10000	Bài 1(a), bài 2
4	101	Luyện tập	Bài 1, bài 2, bài 3, bài 4
5	102	Phép trừ các số trong phạm vi 10000	Bài 1, bài 2 (b), bài 3, bài 4
6	107	Hình tròn, tâm, đường kính, bán kính	Bài 1, bài 2, bài 3
7	113	Chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số	Bài 1, bài 2, bài 3
8	116	Luyện tập	Bài 1, bài 2 (a,b), bài 3, bài 4
9	122	Bài toán liên quan đến rút về đơn vị	Bài 1, bài 2
10	123	Luyện tập	Bài 2, bài 3, bài 4

2. Môn Tiếng Việt: Tiết soạn (10)

TT	Phân môn	Tên bài	Ghi chú
1	Tập đọc	Chú ở bên Bác Hồ	Tuần 20
2	Tập đọc	Bàn tay cô giáo	Tuần 21
3	Tập đọc	Cái cầu	Tuần 22
4	Tập đọc	Tiếng đàn	Tuần 24
5	Tập đọc	Hội đua voi ở Tây Nguyên	Tuần 25
6	Luyện từ và câu	Nhân hóa. Ôn cách đặt và trả lời câu hỏi Khi nào?	Tuần 19
7	Luyện từ và câu	Từ ngữ về Tổ quốc. Dấu phẩy	Tuần 20
8	Luyện từ và câu	Nhân hóa. Ôn cách đặt và trả lời câu hỏi Ở đâu?	Tuần 21
9	Luyện từ và câu	Từ ngữ về sáng tạo. Dấu phẩy, dấu chấm, chấm hỏi	Tuần 22
10	Luyện từ và câu	Từ ngữ về nghệ thuật. Dấu phẩy	Tuần 24

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 17



**NỘI DUNG ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN ÂM NHẠC – NĂM 2015
Khối lớp 3 – Cấp Tiểu học**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Tiết (bài)	Tên bài	Tiếttrong Bài....	ND giảm tải (Nếu có)	Ghi chú
1	Tiết 10	Học hát: Bài <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i>	Tiết 10		
2	Tiết 11	Ôn tập bài hát <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i>	Tiết 11		
3	Tiết 12	Học hát: Bài <i>Con chim non</i>	Tiết 12		
4	Tiết 13	Ôn tập bài hát <i>Con chim non</i>	Tiết 13		
5	Tiết 14	Học hát bài <i>Ngày mùa vui</i>			
6	Tiết 15	- Học hát bài <i>Ngày mùa vui</i> - Giới thiệu một vài nhạc cụ dân tộc		Bỏ hoạt động 3: Nghe nhạc	
7	Tiết 16	- Kể chuyện Âm nhạc: Cá heo với Âm nhạc - Giới thiệu tên nốt nhạc qua trò chơi			
8	Tiết 17	Ôn tập 3 bài hát: <i>Lớp chúng ta đoàn kết, Con chim non, Ngày mùa vui</i>			
9	Tiết 19	Học hát: Bài <i>Em yêu trường em</i>			
10	Tiết 20	- Học hát: Bài <i>Em yêu trường em</i> - Ôn tập tên nốt nhạc			
11	Tiết 21	Học hát: Bài <i>Cùng mùa hát dưới trăng</i>			
12	Tiết 22	- Ôn tập bài hát <i>Cùng mùa hát dưới trăng</i> - Giới thiệu khuông nhạc và khóa son		Không dạy hoạt động 2: Tập biểu diễn kết hợp đồng tác	
13	Tiết 23	Giới thiệu một số hình nốt nhạc			
14	Tiết 24	- Ôn tập 2 bài hát: <i>Em yêu trường em</i> và <i>Cùng mùa hát dưới trăng</i> - Tập nhận biết tên một số nốt nhạc trên khuông			
15	Tiết 25	Học hát: Bài <i>Chị ong nâu và em bé</i>			
16	Tiết 26	- Ôn tập bài hát <i>Chị ong nâu và em bé</i> - Nghe nhạc			
17	Tiết 27	Học hát: Bài <i>Tiếng hát bạn bè mình</i>			
18	Tiết 28	- Ôn tập bài hát <i>Tiếng hát bạn bè mình</i> - Tập kẻ khuông nhạc và viết khóa son			
19	Tiết 30	- Kể chuyện Âm nhạc: Chàng Oóc-Phê và cây đàn lia - Nghe nhạc			
20	Tiết 31	- Ôn tập 2 bài hát: <i>Chị ong nâu và em bé, Tiếng hát bạn bè mình</i> - Ôn tập các nốt nhạc			

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 17



**NỘI DUNG ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
 MÔN MĨ THUẬT – NĂM 2015
 Khối lớp 3 – Cấp Tiểu học**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Chương, bài	Tên bài	Tiết trong Bài	ND điều chỉnh (Nếu có)
1	Bài 3	Vẽ theo mẫu <i>Vẽ quả</i>	Tiết 1	
2	Bài 4	Vẽ tranh <i>Đề tài Trường em</i>	Tiết 1	Tập vẽ tranh đề tài <i>Trường em</i>
3	Bài 5	Tập nặn tạo dáng tự do <i>Nặn hoặc vẽ, xé dán hình quả</i>	Tiết 1	
4	Bài 6	Vẽ trang trí <i>Vẽ tiếp họa tiết và vẽ màu vào hình vuông</i>	Tiết 1	
5	Bài 7	Vẽ theo mẫu <i>Vẽ cái chai</i>		
6	Bài 8	Vẽ tranh <i>Vẽ chân dung</i>		Tập vẽ tranh chân dung (đơn giản)
7	Bài 9	Vẽ trang trí <i>Vẽ màu vào hình có sẵn</i>		
8	Bài 10	Thường thức Mĩ thuật <i>Xem tranh tĩnh vật</i>		Tập mô tả các hình ảnh, và màu sắc trên tranh
9	Bài 11	Vẽ theo mẫu <i>Vẽ cảnh lá</i>		
10	Bài 12	Vẽ tranh <i>Đề tài Ngày nhà giáo Việt Nam</i>		Tập vẽ tranh đề tài <i>Ngày nhà giáo Việt Nam</i>
11	Bài 13	Vẽ trang trí <i>Trang trí cái bát</i>		
12	Bài 14	Vẽ theo mẫu <i>Vẽ con vật quen thuộc</i>		
13	Bài 15	Tập nặn tạo dáng tự do <i>Nặn hoặc vẽ, xé dán hình con vật</i>		
14	Bài 16	Vẽ trang trí <i>Vẽ màu vào hình có sẵn</i>		
15	Bài 17	Vẽ tranh <i>Đề tài Chú bộ đội</i>		Tập vẽ tranh đề tài <i>Chú bộ đội</i>
16	Bài 18	Vẽ theo mẫu <i>Vẽ lọ hoa</i>		
17	Bài 19	Vẽ trang trí <i>Trang trí hình vuông</i>		
18	Bài 20	Vẽ tranh <i>Đề tài Ngày tết hoặc Lễ hội</i>		Tập vẽ tranh đề tài <i>Ngày tết hoặc Lễ hội</i>
19	Bài 22	Vẽ trang trí <i>Vẽ màu vào dòng chữ nét đều</i>		
20	Bài 23	Vẽ theo mẫu <i>Vẽ cái bình đựng nước</i>		

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 17



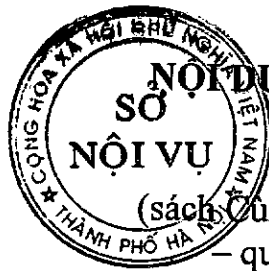
NỘI DUNG ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN THỂ DỤC – NĂM 2015
Khối lớp 3 – Cấp Tiểu học
(sách giáo viên của Nhà xuất bản giáo dục)

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Bài học	Tên bài	Ghi chú
1	Bài 38	Ôn đội hình đội ngũ – trò chơi “Thỏ nhảy”	Mỗi bài 1 tiết
2	Bài 39	Ôn đội hình đội ngũ	Mỗi bài 1 tiết
3	Bài 41	Nhảy dây	Mỗi bài 1 tiết
4	Bài 42	Ôn nhảy dây – trò chơi “Lò cò tiếp sức”	Mỗi bài 1 tiết
5	Bài 45	Trò chơi “Chuyền bóng tiếp sức”	Mỗi bài 1 tiết
6	Bài 47	Ôn nhảy dây kiểu chụm 2 chân – trò chơi “Ném bóng trúng đích”	Mỗi bài 1 tiết
7	Bài 50	Ôn bài thể dục phát triển chung – nhảy dây- trò chơi “Ném bóng trúng đích”	Mỗi bài 1 tiết
8	Bài 51	Nhảy dây – trò chơi “Hoàng Anh – Hoàng Yến”	Mỗi bài 1 tiết
9	Bài 53	Ôn Bài thể dục phát triển chung – Trò chơi “Hoàng Anh – Hoàng Yến”	Mỗi bài 1 tiết
10	Bài 56	Ôn Bài thể dục phát triển chung – Trò chơi “Nhảy ô tiếp sức”	Mỗi bài 1 tiết
11	Bài 57	Ôn Bài thể dục phát triển chung – Trò chơi “Nhảy đúng nhảy nhanh”	Mỗi bài 1 tiết
12	Bài 58	Ôn Bài thể dục phát triển chung – Trò chơi “Ai kéo khỏe”	Mỗi bài 1 tiết
13	Bài 59	Hoàn thiện bài thể dục phát triển chung – học tung và bắt bóng cá nhân	Mỗi bài 1 tiết
14	Bài 61	Ôn tung và bắt bóng cá nhân – trò chơi “Ai kéo khỏe”	Mỗi bài 1 tiết
15	Bài 63	Ôn động tác tung và bắt bóng – trò chơi “Chuyền đồ vật”	Mỗi bài 1 tiết
16	Bài 64	Tung và bắt bóng theo nhóm 3 người – trò chơi “Chuyền đồ vật”	Mỗi bài 1 tiết
17	Bài 65	Ôn động tác tung và bắt bóng theo nhóm 3 người – trò chơi “Chuyền đồ vật”	Mỗi bài 1 tiết
18	Bài 66	Ôn động tác tung và bắt bóng cá nhân, theo nhóm 2 – 3 người – Trò chơi “Chuyền đồ vật”	Mỗi bài 1 tiết
19	Bài 67	Ôn động tác tung và bắt bóng theo nhóm 2 – 3 người – Trò chơi “Chuyền đồ vật”	Mỗi bài 1 tiết
20	Bài 69	Ôn nhảy dây – Tung và bắt bóng – Trò chơi “Chuyền đồ vật”	Mỗi bài 1 tiết

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 17



Biểu số 22

**NỘI DUNG ÔN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN TIN HỌC – NĂM 2015**

Khối lớp 3 – Cấp Tiểu học

(sách Công học tin học – dành cho học sinh tiểu học
– quyển 1 của Bộ GD&ĐT, NXBGDVN)

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Phần	Bài học	Trang	Tiết theo bài	Tên bài	Ghi chú
1	3 Em tập gõ bàn phím	Bài 1	41	1	Tập gõ các phím ở hàng cơ sở	
2		Bài2	47	1	Tập gõ các phím ở hàng trên	
3		Bài3	49	1	Tập gõ các phím ở hàng dưới	
4		Bài4	51	1	Tập gõ các phím ở hàng phím số	
5		Bài5	54	1	Ôn tập gõ phím	
6	4. Em tập vẽ	Bài 2	61	1	Tô màu bằng màu nền	
7		Bài 3	63	1	Vẽ đoạn thẳng	
8		Bài 4	65	1	Tẩy, xóa hình	
9		Bài 5	68	1	Di chuyển hình	
10		Bài 6	71	1	Vẽ đường cong	
11		Bài 7	73	1	Sao chép màu từ màu có sẵn	
12	5 Em tập soạn thảo	Bài1	75	2	Bước đầu soạn thảo	
13		Bài 2	79	2	Chữ hoa	
14		Bài 3	83	2	Gõ các chữ ã, â, ê, ô. ơ, ư, đ.	
15		Bài 4	88	2	Dấu huyền, dấu sắc, dấu nặng.	
16		Bài 5	92	2	Dấu hỏi, dấu ngã	
17	Bài 6	95	2	Luyện gõ		
18	6. Học cùng máy tính	Bài 1	99	2	Học toán với phần mềm cùng học toán 3	
19		Bài 2	107	2	Học làm công việc gia đình với phần mềm Tidy Up	
20		Bài 3	111	2	Học tiếng Anh với phần mềm Alphabet Blocks	

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 17



TRƯỜNG ĐƠN TẬP BÀI VIẾT THỰC HÀNH
MÔN TIẾNG ANH – NĂM 2015
Khối lớp 3 – Cấp Tiểu học
 (Sách Tiếng Anh 3 mới của NXBGD Việt Nam năm 2015)

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Phần 1: Tiết soạn (20)

TT	Đơn vị bài học	Tiết Trong bài	Nội dung dạy học	Tên bài	Ghi chú
1	Unit 11 – Lesson 1	1	1. Look, listen and repeat. 2. Point and say. 3. Let's talk.	THIS IS MY FAMILY	
2	Unit 11 – Lesson 1	2	4. Listen and tick. 5. Read and complete 6. Let's sing.	THIS IS MY FAMILY	
3	Unit 12 – Lesson 2	3	1. Look, listen and repeat. 2. Point and say. 3. Let's talk.	THIS IS MY HOUSE	
4	Unit 12 – Lesson 2	4	4. Listen and number 5. Read and complete 6. Write about your house	THIS IS MY HOUSE	
5	Unit 13 – Lesson 3	5	1. Listen and repeat. 2. Listen and write. 3. Let's chant.	WHERE'S MY BOOK?	
6	Unit 13 – Lesson 3	6	4. Read and tick 5. Read and write 6. Project	WHERE'S MY BOOK?	
7	Unit 14 – Lesson 1	1	1. Look, listen and repeat. 2. Point and say. 3. Let's talk.	ARE THERE ANY POSTERS IN THE ROOM?	
8	Unit 14 – Lesson 1	2	4. Listen and tick. 5. Look, read and write. 6. Let's write.	ARE THERE ANY POSTERS IN THE ROOM?	
9	Unit 15 – Lesson 2	3	1. Look, listen and repeat. 2. Point and say. 3. Let's talk.	DO YOU HAVE ANY TOYS?	
10	Unit 15 – Lesson 2	4	4. Listen and tick 5. Read and write 6. Let's sing	DO YOU HAVE ANY TOYS?	
11	Unit 16 – Lesson 3	5	1. Listen and repeat. 2. Listen and write. 3. Let's chant.	DO YOU HAVE ANY PETS?	
12	Unit 16 – Lesson 3	6	4. Read and mach 5. Read and write 6. Project	DO YOU HAVE ANY PETS?	
13	Unit 17 – Lesson 1	1	1. Look, listen and repeat. 2. Point and say. 3. Let's talk.	WHAT TOYS DO YOU LIKE?	

TT	Đơn vị bài học	Tiết Trong bài	Nội dung dạy học	Tên bài	Ghi chú
14	Unit 17 – Lesson 1	2	4. Listen and tick. 5. Read and write. 6. Let's write.	WHAT TOYS DO YOU LIKE?	
15	Unit 18 – Lesson 2	3	1. Look, listen and repeat. 2. Point and say. 3. Let's talk.	WHAT ARE YOU DOING?	
16	Unit 18 – Lesson 2	4	4. Listen and number 5. Read and match 6. Let's sing.	WHAT ARE YOU DOING?	
17	Unit 19 – Lesson 3	5	1. Listen and repeat. 2. Listen and write. 3. Let's chant.	THEY'RE IN THE PARK	
18	Unit 19 – Lesson 3	6	4. Read and mach 5. Read and complete 6. Project	THEY'RE IN THE PARK	
19	Unit 20 – Lesson 1	1	1. Look, listen and repeat. 2. Point and say. 3. Let's talk.	WHERE'S SA PA?	
20	Unit 20 – Lesson 1	2	4. Listen and tick. 5. Look and write. 6. Let's write.	WHERE'S SA PA?	

II. Phần 2; 3: Xem hướng dẫn tại Biểu số 17



**HƯỚNG DẪN CHUYÊN MÔN
NỘI DUNG ĐUNG GIÁO VIÊN MẦM NON NĂM 2015**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

Phần I

**NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ÔN TẬP PHẦN THỰC HÀNH
TRONG XÉT TUYỂN GIÁO VIÊN MẦM NON**

- Làm bài thi viết thời gian: 150 phút
- Nội dung bài viết:

Phần I: Soạn giáo án (70 điểm)

Soạn giáo án tổ chức một hoạt động học trên lớp trong chương trình Giáo dục mầm non ban hành năm 2009, ở độ tuổi mẫu giáo nhỡ 4- 5 tuổi với 1 trong 2 lĩnh vực:

- **Lĩnh vực giáo dục phát triển thể chất: Hoạt động phát triển vận động**

Đề tài 1:

- Vận động cơ bản : “ Bò bằng bàn tay và bàn chân 3m ”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

Chủ đề: Tự chọn

Đề tài 2:

- Vận động cơ bản : “Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

Chủ đề: Tự chọn

Đề tài 3:

- Vận động cơ bản : “Bò dích dắc qua 5 điểm”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

Chủ đề: Tự chọn

Đề tài 4:

- Vận động cơ bản : “Đi trên ghế thể dục”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

Chủ đề: Tự chọn

Đề tài 5:

- Vận động cơ bản : “Ném xa bằng 1 tay”
- Trò chơi vận động: Tự chọn

Chủ đề: Tự chọn

Đề tài 6:

- Vận động cơ bản : “Đập và bắt bóng tại chỗ”

- Trò chơi vận động: Tự chọn

Chủ đề: Tự chọn

Đề tài 7:

- Vận động cơ bản : “Ném xa bằng 2 tay”

- Trò chơi vận động: Tự chọn

Chủ đề: Tự chọn

Đề tài 8:

- Vận động cơ bản : “Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay”

- Trò chơi vận động: Tự chọn

Chủ đề: Tự chọn

Đề tài 9:

- Vận động cơ bản : “Bật xa 40 cm”

- Trò chơi vận động: Tự chọn

Chủ đề: Tự chọn

Đề tài 10:

- Vận động cơ bản : “Bật tách chân, khép chân qua 5 ô”

- Trò chơi vận động: Tự chọn

Chủ đề: Tự chọn

- Lĩnh vực giáo dục phát triển thẩm mỹ: Hoạt động giáo dục âm nhạc

Đề tài 11:

- Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài “Cháu yêu bà” Nhạc và lời: Xuân Giao
(Bài hát đa số trẻ chưa biết)

- Nội dung kết hợp:

+ Nghe hát bài “Bà thương em” Nhạc và lời: Bùi Đình Thảo

+ Trò chơi: Tự chọn

- Chủ đề: Gia đình

Đề tài 12:

- Nội dung trọng tâm: Dạy vận động theo nhạc

Vỗ tay theo nhịp bài hát: “Hòa bình cho bé” Nhạc và lời: Huy Trân

- Nội dung kết hợp:

+ Nghe hát bài “Ánh trăng hòa bình” Nhạc Hồ Bắc – Lời Mộng Lân

+ Trò chơi: Tự chọn

- Chủ đề: Quê hương đất nước



Đề tài 13:

Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài “Vui đến trường” Nhạc và lời: Hồ Bắc
(Bài hát đa số trẻ chưa biết)

- Nội dung kết hợp:
- + Nghe hát bài “Đi học” Nhạc: Bùi Đình Thảo; Lời: Minh Chính- Bùi Đình Thảo
- + Trò chơi: Tự chọn
- Chủ đề: Trường mầm non

Đề tài 14:

Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài “Thật là hay” Nhạc và lời: Hoàng Lân
(Bài hát đa số trẻ chưa biết)

- Nội dung kết hợp:
- + Nghe hát bài “Hoa thơm bướm lượn” Dân ca Quan họ Bắc Ninh
- + Trò chơi: Tự chọn
- Chủ đề: Động vật

Đề tài 15:

Nội dung trọng tâm: Dạy vận động theo nhạc
Vỗ tay theo nhịp bài hát: “Cá vàng bơi” Nhạc và lời: Nguyễn Hà Hải.

- Nội dung kết hợp:
- + Nghe hát bài “Chị Ong Nâu và em bé” Nhạc và lời: Tân Huyền
- + Trò chơi: Tự chọn
- Chủ đề: Động vật

Đề tài 16:

Nội dung trọng tâm: Dạy vận động theo nhạc
Vỗ tay theo nhịp bài hát : “Yêu Hà Nội” Nhạc và lời: Bảo Trọng

- Nội dung kết hợp:
- + Nghe hát bài “Quê hương” Nhạc: Giáp Văn Thạch – Thơ: Đỗ Trung Quân
- + Trò chơi: Tự chọn
- Chủ đề: Quê hương đất nước

Đề tài 17:

Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài “Chú Bộ đội” Nhạc và lời: Hoàng Hà
(Bài hát đa số trẻ chưa biết)

- Nội dung kết hợp:
- + Nghe hát bài “Màu áo chú Bộ đội” Nhạc và lời: Nguyễn Văn Tý
- + Trò chơi: Tự chọn
- Chủ đề: Nghề nghiệp



Đề tài 18:

- Nội dung trọng tâm: Dạy vận động theo nhạc
- Vỗ tay theo nhịp bài hát: “Cháu vẽ ông mặt trời” Nhạc và lời: Tân Huyền
- Nội dung kết hợp:
 - + Nghe hát bài “Mưa rơi” - Dân ca Xá
 - + Trò chơi: Tự chọn
- Chủ đề: Nước và hiện tượng tự nhiên

Đề tài 19:

- Nội dung trọng tâm: Dạy hát bài “Mẹ yêu không nào”
Nhạc và lời: Lê Xuân Thọ (Bài hát đa số trẻ chưa biết)
- Nội dung kết hợp:
 - + Nghe hát bài “Chỉ có một trên đời” Nhạc: Trương Quang lục, Ý thơ: Liên Xô
 - + Trò chơi: Tự chọn
- Chủ đề: Gia đình

Đề tài 20:

- Nội dung trọng tâm: Dạy vận động theo nhạc
- Vỗ tay theo nhịp bài hát: “Vì sao con mèo rửa mặt” Nhạc và lời: Hoàng Long
- Nội dung kết hợp:
 - + Nghe hát bài “Gà gáy le te” Dân ca Dáy - Cồng Khao - Lai Châu
 - + Trò chơi: Tự chọn
- Chủ đề: Động vật

Ghi chú: Tại phòng thi, thí sinh được phát bản phô tô tác phẩm âm nhạc đã ghi ở trên làm cơ sở soạn bài.

Phần II: Hướng dẫn thực hành (10 điểm)

Hướng dẫn thực hành vệ sinh chăm sóc trẻ trong trường mầm non được qui định trong Quy chế nuôi dạy trẻ mầm non của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội ban hành năm 2001.

Phần III: Xử lý tình huống (20 điểm)

Xử lý một số tình huống sư phạm trong quá trình tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ở trường mầm non.

- Tình huống về chăm sóc, nuôi dưỡng
- Tình huống trong hoạt động học

Phần II
HƯỚNG DẪN NỘI DUNG SOẠN GIÁO ÁN
TRONG XÉT TUYỂN GIÁO VIÊN MẦM NON

Gợi ý thiết kế bài soạn

(theo nội dung Chương trình giáo dục mầm non ban hành năm 2009)

I. Cấu trúc bài soạn:

Tên đề tài, chủ đề :

Đối tượng dạy (lứa tuổi, số lượng trẻ):

Thời gian dạy (theo lứa tuổi):

1. Mục đích, yêu cầu:

- Kiến thức
- Kỹ năng
- Thái độ

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm tổ chức, đội hình dạy trẻ
- Xây dựng môi trường học tập (nếu cần sử dụng)
- Tên, số lượng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi (vật liệu) cho giáo viên và trẻ.

3. Cách tiến hành



Thời gian	Nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức	
	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của trẻ
Ghi thời gian thực hiện cho từng hoạt động	- Nêu rõ tên hoạt động, các bước tiến hành. - Các hoạt động của giáo viên	Các hoạt động tương ứng của trẻ

II. Các yêu cầu:

- Giáo án cần soạn đủ, rõ các phần, cụ thể:

+ *Mục đích, yêu cầu:* Xác định kiến thức, kỹ năng, thái độ rõ về mức độ yêu cầu, phù hợp với khả năng của trẻ, với loại hoạt động, phù hợp với đề tài và chủ đề.

+ *Chuẩn bị:* Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, các phương tiện, học liệu phục vụ tổ chức hoạt động học cho giáo viên và trẻ.

+ *Nội dung*: Lựa chọn nội dung dạy phù hợp với đề tài, chủ đề và mục đích yêu cầu. Nội dung kiến thức truyền đạt chính xác, khoa học. Nội dung hoạt động học có trọng tâm đúng, đủ, phù hợp với đối tượng dạy. Lựa chọn nội dung tích hợp hợp lý, hỗ trợ cho nội dung trọng tâm.

+ *Phương pháp*: Sử dụng đúng phương pháp đặc trưng của hoạt động học, linh hoạt, có nghệ thuật trong việc kết hợp các phương pháp dạy trẻ. Phương pháp hợp lý với từng nội dung kiến thức làm nổi bật trọng tâm của hoạt động học. Hệ thống câu hỏi phát huy tính tích cực ở trẻ. Sử dụng trò chơi, bài thơ, câu đố phù hợp. Sử dụng ứng dụng CNTT, ĐDDC của giáo viên và trẻ đúng thời điểm và đạt hiệu quả.

+ *Hình thức tổ chức hoạt động*: Tổ chức hoạt động sinh động, sáng tạo, lấy trẻ làm trung tâm, giáo viên là người tạo cơ hội, hướng dẫn, gợi mở giúp trẻ tiếp thu kiến thức. Đan xen, chuyển đổi hợp lý giữa các hình thức, nội dung hoạt động của trẻ.

- Thời gian phân bổ hợp lý giữa các phần và các hoạt động.
 - Trình bày giáo án rõ ràng, mạch lạc, ngắn gọn.
-



**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NỘI VỤ VIỆN CHỨC LÀM CÔNG TÁC THƯ VIỆN
TẠI CÁC TRƯỜNG THCS, TIỂU HỌC NĂM 2015**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. NỘI DUNG VỀ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀ HIỂU BIẾT CHUNG (40 điểm)

1. Điều kiện thành lập thư viện, các loại hình thư viện và nhiệm vụ của thư viện theo Pháp lệnh thư viện.
2. Quyền và nhiệm vụ của người làm công tác thư viện theo Pháp lệnh thư viện.
3. Tổ chuyên môn và nhiệm vụ tổ chuyên môn của cấp học thí sinh dự tuyển.
4. Nghĩa vụ chung và nghĩa vụ của viên chức trong hoạt động nghề nghiệp.
5. Vai trò, nhiệm vụ của thư viện trường phổ thông.
6. Nhiệm vụ của người làm công tác thư viện trường học.
7. Cơ sở vật chất và kỹ thuật của thư viện trường phổ thông.
8. Tổ chức và phương thức hoạt động của thư viện trường phổ thông.
9. Tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông và thực hiện tiêu chuẩn thư viện ở cấp học thí sinh dự tuyển.
10. Nghiệp vụ thư viện trường học.

II. VẬN DỤNG CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀO THỰC TIỄN (60 điểm).

1. Bổ sung, đăng ký sách báo trong thư viện trường học - Vận dụng vào thực tiễn.
2. Mô tả sách theo chuẩn quốc tế ISBD - Thực hành.
3. Phân loại tài liệu theo Bảng phân loại 19 lớp rút gọn dành cho thư viện trường học - Thực hành.
4. Các phương pháp và hình thức tuyên truyền giới thiệu sách trong thư viện trường học, vận dụng vào cấp học thí sinh dự tuyển.
5. Công tác phục vụ bạn đọc trong thư viện trường học, vận dụng vào cấp học thí sinh dự tuyển.
6. Nguồn tài nguyên trong thư viện trường học. Các biện pháp tăng cường nguồn tài nguyên trong thư viện trường học.
7. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị thư viện và môi trường đọc (diện tích, không gian, trang thiết bị, ánh sáng...) trong thư viện trường phổ thông. Vận dụng vào thư viện của cấp học thí sinh đăng ký dự tuyển.
8. Tổ chức hoạt động thư viện của cấp học thí sinh dự tuyển.
9. Sự phối hợp giữa thư viện trường học với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường trong công tác thư viện trường học.
10. Xử lý một số tình huống thường gặp trong công tác thư viện trường học: Đăng ký, bổ sung, tuyên truyền, phục vụ bạn đọc, cơ sở vật chất thư viện....

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Giáo dục 2005, sửa đổi năm 2009.
 2. Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội.
 3. Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành *Điều lệ trường tiểu học* và Thông tư số 50/2012/TT-BGDĐT ngày 18/12/2012 của Bộ GD&ĐT về *Sửa đổi, bổ sung Điều lệ trường tiểu học*.
 4. Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành *Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*.
 5. Pháp lệnh số 31/2000/PL-UBTVQH ngày 28/12/2000 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về *Thư viện*.
 6. Quyết định 61/1998/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/11/1998 của Bộ GD&ĐT về việc *Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của thư viện trường phổ thông*.
 7. Quyết định số 01/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 02/01/2003 của Bộ GD&ĐT ban hành *Tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông*.
 8. Công văn số 11185/GDTH ngày 17/12/2004 của của Bộ GD&ĐT về *Hướng dẫn thực hiện Tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông*.
 9. Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện trường phổ thông/Vũ Bá Hòa chủ biên.- H: Giáo dục, 2009/2012/ 2013.
Hoặc cuốn: *Giáo trình bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện trong các trường phổ thông*.- NXB Hà Nội, 2007.
 10. *Bảng phân loại tài liệu trong thư viện trường phổ thông*. / Vũ Bá Hòa chủ biên.- H: Giáo dục, 2009.
 11. Các tài liệu giảng dạy học phần thư viện trường học trong các cơ sở đào tạo thư viện.
-



**HƯỚNG DẪN NỘI DUNG ÔN TẬP BÀI THỰC HÀNH
NỘI DUNG VIỆN CHỨC LÀM CÔNG TÁC THIẾT BỊ
TẠI CÁC TRƯỜNG THCS, TIỂU HỌC NĂM 2015**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. Nội dung về chuyên môn nghiệp vụ và hiểu biết chung (40 điểm)

Hiểu biết về Luật Giáo dục, quyền và nghĩa vụ của viên chức và Điều lệ của cấp học mà thí sinh dự tuyển.

Yêu cầu và nhiệm vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học.

Nghiệp vụ quản lý của viên chức làm công tác thiết bị dạy học.

Vị trí, vai trò và mối quan hệ của thiết bị dạy học đối với các hoạt động trong nhà trường phổ thông

II. Vận dụng chuyên môn nghiệp vụ vào thực tiễn (60 điểm)

1. Phân loại và đặc điểm, hình thức sử dụng các loại hình thiết bị dạy học.

2. Nguyên tắc và quy trình sử dụng thiết bị dạy học.

3. Xử lý một số tình huống sư phạm trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy và học thông qua việc quản lý, sử dụng trang thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học

III. Tài liệu tham khảo

1. Luật giáo dục 2005, sửa đổi năm 2009.

2. Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội.

3. Điều lệ trường tiểu học (Ban hành theo Thông tư 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo),

4. Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Quyết định số 37/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/ 7/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phòng học bộ môn.

6. Tài liệu bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức làm công tác thiết bị dạy học ở cơ sở giáo dục phổ thông (*Bản chụp gồm 28 trang kèm theo*).



**HƯỚNG DẪN NỘI DUNG ÔN TẬP BÀI THỰC HÀNH
TUYÊN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM CÔNG TÁC VĂN THƯ
TẠI CÁC TRƯỜNG THCS, TIỂU HỌC NĂM 2015**

(Kèm theo Thông báo số 2323/BXDND-SNV ngày 28/9/2015)

I. NỘI DUNG VỀ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀ HIỂU BIẾT CHUNG (40 điểm)

1. Hiểu biết về Luật Giáo dục, quyền và nghĩa vụ của Viên chức và Điều lệ trường của cấp học mà thí sinh dự tuyển.

2. Công tác Văn thư

2.1. Tổ chức quản lý và giải quyết văn bản

2.1.1. Tổ chức quản lý và giải quyết văn bản đến:

- Tiếp nhận, kiểm tra, phân loại, bóc bì, đóng dấu đến.
- Đăng ký văn bản đến.
- Trình, chuyển giao văn bản đến.
- Giải quyết, theo dõi và đôn đốc việc giải quyết văn bản đến.
- Quản lý văn bản đến trong môi trường mạng.

2.1.2. Tổ chức quản lý văn bản đi:

- Kiểm tra thể thức, hình thức và kỹ thuật trình bày; Ghi số, ký hiệu và ngày, tháng của văn bản.
- Đăng ký văn bản đi.
- Nhân bản, đóng dấu cơ quan và dấu mức độ khẩn, mật.
- Làm thủ tục phát hành, chuyển phát và theo dõi việc chuyển phát văn bản đi.
- Lưu văn bản đi.
- Quản lý văn bản đi trong môi trường mạng.

2.2. Lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan

- Khái niệm, vị trí, ý nghĩa của việc lập hồ sơ.
- Yêu cầu đối với mỗi hồ sơ được lập.
- Nội dung các bước lập hồ sơ công việc
- Các loại hồ sơ hình thành trong trường học.

2.3. Quản lý hồ sơ trong môi trường mạng

- Thông tin đầu vào: Dữ liệu quản lý văn bản đến; Dữ liệu quản lý văn bản đi; Dữ liệu quản lý hồ sơ.
- Thông tin đầu ra.

2.4. Quản lý và sử dụng con dấu

- Các loại dấu sử dụng trong cơ quan, tổ chức.
- Trách nhiệm quản lý, sử dụng con dấu.
- Quy định về quản lý và sử dụng con dấu.

II. VẬN DỤNG CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ VÀO THỰC TIỄN (60 điểm)

1. Soạn thảo và ban hành văn bản

- Các loại văn bản hành chính hình thành trong hoạt động của cơ quan, tổ chức.
- Quy định soạn thảo, ban hành văn bản hành chính.
- Quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

2. Soạn thảo một văn bản cho nhà trường (Viết tay trên bài thi).

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Luật Giáo dục 2005, sửa đổi năm 2009;
- Luật Lưu trữ 2011 (Chương 1, Điều 2, Khoản 10, 11);
- Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lưu trữ

- Điều lệ Trường Mầm non ban hành kèm theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 07/4/2008 và Thông tư số 09/2015/TT-BGDĐT ngày 14/5/2015 của Bộ GD&ĐT: sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 44/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 và Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT ngày 10/02/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 50/2012/TT-BGDĐT ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 40; bổ sung Điều 40a của Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Trường Tiểu học, có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2013;

- Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Nghị định 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư; Nghị định 09/2010/NĐ-BNV ngày 08/02/2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư; Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 25/02/2014 của Bộ Nội vụ về công tác văn thư.

- Nghị định 58/2001/NĐ-CP ngày 24/8/2001 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu; Nghị định số 31/2009/NĐ-CP ngày 01/4/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2001/NĐ-CP ngày 24/8/2001 về quản lý và sử dụng con dấu;

- Thông tư số 07/2010/TT-BCA ngày 05/02/2010 của Bộ Công An quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 58/2001/NĐ-CP ngày 24/8/2001 về quản lý và sử dụng con dấu đã được sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2009/NĐ-CP ngày 01/4/2009;

- Thông tư 55/2005/TTLT-BNV-VPCP ngày 06/5/2005 của Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản;

- Thông tư 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;

- Thông tư số 07/2012/TT-BNV ngày 22/11/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn quản lý văn bản, lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan.

- Hướng dẫn số 822/HD-VTLTNN ngày 26/8/2015 của Cục Văn thư lưu trữ nhà nước hướng dẫn quản lý văn bản đi, văn bản đến và lập hồ sơ trong môi trường mạng (văn bản liên quan: Luật giao dịch điện tử 2005; Luật công nghệ thông tin 2006; Nghị định số 26/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/02/2007 quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số).